

Số: 191/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 30 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo và dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình Kỳ họp thứ Mười sáu, HĐND tỉnh khoá XI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh về thẩm tra dự thảo nghị quyết chuẩn bị Kỳ họp thứ Mười sáu, HĐND tỉnh khoá XI; từ ngày 24-25/11/2020, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra các dự thảo Nghị quyết, báo cáo của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh khoá XI, Kỳ họp thứ Mười sáu; Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Báo cáo số 167/BC-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh về “Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2021” trên lĩnh vực văn hóa - xã hội

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020

- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản nhất trí nội dung báo cáo của UBND tỉnh về lĩnh vực văn hóa, xã hội. Báo cáo đã nêu khá đầy đủ và toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục - Đào tạo; Y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin - Truyền thông, Phát thanh - Truyền hình; Lao động, Thương binh, Xã hội và công tác Tôn giáo.

- Trong năm 2020, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường; bệnh bạch hầu ở một số địa phương trong tỉnh, thiên tai, lũ lụt,.. UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh kịp thời, 8/9 chỉ tiêu về văn hóa, xã hội của Nghị quyết HĐND tỉnh khoá XI, Kỳ họp thứ Mười ba đều đạt (một (01/09) chỉ tiêu chưa đạt - số lao động được tạo việc làm mới mới chỉ đạt 24.225/25.500).

- Về Giáo dục - Đào tạo: Hoạt động dạy và học đảm bảo theo kế hoạch, chế độ, chính sách đối với giáo viên, học sinh được thực hiện đúng, đủ, kịp thời; công tác giáo dục hướng nghiệp được quan tâm thực hiện; giáo dục vùng sâu vùng xa được quan tâm; cơ sở trường, lớp, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được nâng cấp; huy động các nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia 380/758 trường đạt chuẩn quốc gia đạt 50,1% (so với nghị quyết 148/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh Gia Lai về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2016-2020 là 40%). Công tác thanh tra, kiểm tra các khoản thu, chi

tại các cơ sở giáo dục được tăng cường.

- Công tác chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh cho nhân dân được chú trọng; công tác thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm được thực hiện thường xuyên; mạng lưới và nguồn lực y tế không ngừng được tăng cường, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân; toàn tỉnh có 4.225 giường bệnh, đạt 27,4 giường bệnh/vạn dân; 4.259 cán bộ y tế, đạt tỷ lệ 8.0 bác sĩ/vạn dân; 92% xã có bác sĩ; tỷ lệ xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế đạt 90% (so với Nghị quyết 148/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh Gia Lai về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2016-2020 là 61,3%). Có 1.403.479 người tham gia bảo hiểm y tế, chiếm 91,05% dân số toàn tỉnh (so với nghị quyết 148/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh Gia Lai về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2016-2020 là 90,1%)..

- Các hoạt động nhân các ngày lễ, tết và các sự kiện nổi bật của tỉnh được tổ chức chu đáo và đúng quy định; tổng kết 03 năm thực hiện Chương trình số 43-CTr/TU ngày 26/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai các chương trình xúc tiến kích cầu du lịch Gia Lai; tổ chức hoạt động kỷ niệm 15 năm Không gian văn hóa công chiêng Tây nguyên được UNESCO công nhận di sản phi vật thể của nhân loại; Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xếp hạng di tích khảo cổ Rộc Tung - Gò Đá là di tích quốc gia; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được quan tâm; tỉnh tổ chức 17 giải thể thao của tỉnh và tham gia 27 giải thể thao khu vực và toàn quốc.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là trong cải cách hành chính có chuyển biến tích cực; cơ sở hạ tầng, các thiết bị thuộc mạng lưới bưu chính viễn thông hoạt động ổn định; hoạt động của báo chí, phát thanh, truyền hình có bước tiến bộ, phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Toàn tỉnh có 1.754 trạm thu phát sóng, 11 trạm điều khiển thông tin di động; tỷ lệ thuê bao điện thoại đạt 91,39% thuê bao/100 dân; tỷ lệ sử dụng internet đạt 56,1%.

- Triển khai hỗ trợ kinh phí cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo quy định (302.963 đối tượng bảo trợ xã hội và người có công với số tiền hơn 256 tỷ đồng; 20.685 người lao động với số tiền 20,3 tỷ đồng). Công tác an sinh xã hội, nhất là đối với đối tượng người có công được đảm bảo đúng đối tượng kịp thời theo quy định. Tổ chức trọng thể Lễ đón, truy điệu và an táng hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ ở Campuchia về nước. Công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện dự án đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động được tăng cường, chú trọng nhất là chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, dự kiến đến cuối năm 2020 trên địa bàn tỉnh còn 4,5% hộ nghèo, trong đó tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm 6,25%.

- Tạo điều kiện và giải quyết kịp thời các nhu cầu chính đáng của tổ chức,

cá nhân tham gia tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh cần đánh giá thẳng thắn một số tồn tại, khó khăn được dư luận xã hội quan tâm, đó là:

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, bệnh bạch hầu, thiên tai, lũ lụt đã ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống kinh tế, xã hội trong toàn tỉnh. Giá cả một số mặt hàng nông sản xuống thấp, một số doanh nghiệp, hộ kinh doanh phải ngưng hoạt động hoặc giải thể dẫn đến người lao động bị mất việc.

- Chất lượng giáo dục vùng sâu, vùng xa vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, còn chênh lệch so với vùng thuận lợi. Do ảnh hưởng Covid-19 số cơ sở, trường tư thục (mầm non) giải thể nhiều.

- Công tác y tế còn những bất cập, tỷ lệ tuyến dụng bác sĩ qua các năm đạt rất thấp so với nhu cầu; tỷ lệ bác sĩ/vạn dân tuy đạt so với Nghị quyết 148/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh Gia Lai về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2016-2020, song không đồng đều, có sự chênh lệch giữa vùng đô thị, thành phố, thị xã so với những địa phương khác¹. Toàn tỉnh có 2.371 đơn vị nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN với tổng số tiền hơn 213.000 triệu đồng².

- Ngành du lịch bị ảnh hưởng lớn do Covid-19, số lượt khách trong, ngoài nước đến Gia Lai thấp (*bằng 82,47% kế hoạch, doanh thu ước đạt 380 tỷ đồng, bằng 63,33% kế hoạch, giảm 25,49% so với năm 2019*).

- Công tác tuyên truyền chưa mang lại hiệu quả như mong muốn; tuyên truyền về bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân; phòng, chống dịch bệnh, ATTP còn hạn chế. Vấn đề ô nhiễm môi trường tại một số cơ sở chăn nuôi, nhà máy, xí nghiệp còn xảy ra, gây bức xúc cho người dân trong khu vực.

- Công tác giảm nghèo chưa thật sự bền vững, nguy cơ tái nghèo còn cao nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tình trạng tảo hôn, nạn tự tử, ly hôn (*vùng đồng bào DTTS*) có xu hướng gia tăng; số vụ đuối nước tăng so với cùng kỳ 83 vụ, 98 người chết (*năm 2019 có 50 vụ, 61 người chết*).

2. Về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất cao các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong năm 2021 trên lĩnh vực văn hóa, xã hội, đồng thời đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

¹ Pleiku 17,84, Ayun Pa 11,75; Ia Grai 2,7; Đức Cơ 2,55; Mang Yang 3,3; Đak Đoa 3,3.

² Báo cáo số 30/BC-BHXH ngày 13/10/2020 của Bảo hiểm xã hội tỉnh thì tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách, chương trình, dự án về an sinh xã hội hiện có. Tăng đầu tư và đa dạng hoá các nguồn lực, các phương thức giảm nghèo, coi trọng hỗ trợ và khuyến khích người nghèo chủ động vươn lên thoát nghèo, bảo đảm giảm nghèo vững chắc.

- Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội, nhất là xử lý các vi phạm trong thực hiện chính sách đối với người có công; đẩy mạnh công tác tuyển sinh và đào tạo nghề cho lao động nông thôn để đạt chỉ tiêu lao động được đào tạo nghề và giải quyết việc làm theo kế hoạch; tập trung giải quyết việc làm cho người đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, đề án phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2030, nhằm nâng cao nhận thức của người dân, huy động toàn xã hội chung sức xây dựng nông thôn mới phát triển bền vững.

- Tập trung triển khai, thực hiện các chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, trong đó tiếp tục tuyên truyền thực hiện Luật Bảo hiểm y tế tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân; có chính sách thu hút bác sĩ về địa phương công tác, nhất là cấp huyện, xã. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và nâng cấp các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế, củng cố và từng bước hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở. Tăng cường công tác y tế dự phòng; phòng-chống dịch Covid-19, bệnh bạch hầu, sốt xuất huyết, đặc biệt lưu ý vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm nhất là trong dịp tết nguyên đán. Đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình. Tăng cường công tác bảo vệ và chăm sóc giáo dục trẻ em.

- Thực hiện tốt các chính sách tôn giáo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; hạn chế vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình, nhất là tảo hôn trong người dân tộc thiểu số

II. Đối với các dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Mười sáu

1. Dự thảo Nghị quyết “Quy định mức hỗ trợ mua Bảo hiểm y tế cho một số đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng” (Tờ trình số 2318/TTr-UBND ngày 17/11/2020 của UBND tỉnh)

- Việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc “Quy định mức hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho một số đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng” là cần thiết, đúng thẩm quyền, đúng với quy định của pháp luật.

- Nội dung của dự thảo nghị quyết đúng với đường lối, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Tuy nhiên, Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, đề nghị:

Về căn cứ Ban hành nghị quyết

- Đề nghị bổ sung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

Về nội dung nghị quyết

- Nghị quyết về Quy định mức hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho một số đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng chỉ đề nghị ban hành trong năm 2021, vì:

+ Tại điểm C khoản 1 Điều 2 quy định: Học sinh, sinh viên thuộc hộ gia đình đông con, gặp khó khăn về kinh tế; Học sinh, sinh viên là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại các xã thuộc khu vực 1: Hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm y tế. (Thực hiện trong năm 2021, sau năm 2021 nếu không có nhiều thay đổi thì tiếp tục thực hiện như năm 2021); căn cứ theo Điều 2, Điều 3 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 là không phù hợp.

+ Tại khoản 23 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm y tế năm 2014 quy định “*Trường hợp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có số thu bảo hiểm y tế dành cho khám bệnh, chữa bệnh lớn hơn số chi khám bệnh, chữa bệnh trong năm, sau khi được Bảo hiểm xã hội Việt Nam thẩm định quyết toán thì phần kinh phí chưa sử dụng hết được phân bổ theo lộ trình như sau: Từ ngày Luật này có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020 thì 80% chuyển về quỹ dự phòng, 20% chuyển về địa phương để sử dụng theo thứ tự ưu tiên sau đây: Hỗ trợ quỹ khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo; hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; mua trang thiết bị y tế phù hợp với năng lực, trình độ của cán bộ y tế; mua phương tiện vận chuyển người bệnh ở tuyến huyện... Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, phần kinh phí chưa sử dụng hết được hạch toán toàn bộ vào quỹ dự phòng để điều tiết chung*”, vì vậy từ năm 2021 trở đi Hội đồng quản lý BHXH Việt Nam không chuyển 20% Quỹ kết dư bảo hiểm y tế về cho tỉnh. Nên vận dụng nguồn 20% quỹ kết dư bảo hiểm y tế để hỗ trợ mức đóng BHYT cho một số đối tượng ở các năm tiếp theo là không được.

- Tiêu đề dự thảo nghị quyết đề nghị bổ sung cụm từ “*năm 2021*” và viết lại thành “*Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2021*”.

- Tại khoản c Điều 2 dự thảo nghị quyết đề nghị bỏ cụm từ (*Chỉ thực hiện trong năm 2021, sau năm 2021 nếu không có nhiều thay đổi thì tiếp tục thực hiện như năm 2021*) và viết lại thành: Học sinh, sinh viên thuộc hộ gia đình đông con, gặp khó khăn về kinh tế; Học sinh, sinh viên là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại các xã thuộc khu vực 1: Hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm y tế.

Đối với đối tượng “*Học sinh, sinh viên thuộc hộ gia đình đông con, gặp khó khăn về kinh tế*” Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh làm rõ như thế nào là gia đình đông con, gặp khó khăn về kinh tế, đồng thời có hướng dẫn cụ thể để thống nhất việc thực hiện tại địa phương và tránh phát sinh thủ tục hành chính.

- Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất thông qua.

2. Dự thảo Nghị quyết “Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai” (Tờ trình số 2332/TTr-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh).

- Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết “quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai” là cần thiết, đúng thẩm quyền, đúng với quy định tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23/9/2019 của Bộ Tài chính.

Tuy nhiên, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đề nghị:

Về căn cứ ban hành nghị quyết

- Đề nghị bổ sung “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019”.

Về nội dung nghị quyết

- Các mức chi tại khoản 1, 2, 4 Điều 1 thực hiện theo Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23/9/2019 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai, nên không quy định lại.

- Về các mức chi tại khoản 3 Điều 1 mức chi viết báo cáo kết quả thăm dò, khai quật khảo cổ:

Cơ quan dự thảo nghị quyết đề nghị

+ Mức chi viết báo cáo sơ bộ: tối đa không quá 3.000.000 đồng/báo cáo.

+ Mức chi viết báo cáo khoa học: tối đa không quá 9.000.000 đồng/báo cáo.

Quy định tại Thông tư số 67/2019/TT-BTC ngày 23/9/2019 của Bộ Tài chính

+ Mức chi viết báo cáo sơ bộ tối đa không quá: 4.000.000 đồng/báo cáo.

+ Mức chi viết báo cáo khoa học tối đa không quá: 12.000.000 đồng/báo cáo.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đề nghị

+ Mức chi viết báo cáo sơ bộ: 4.000.000 đồng/báo cáo.

+ Mức chi viết báo cáo khoa học: 12.000.000 đồng/báo cáo.

- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất thông qua.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Mười sáu xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lưu VT-VHXH (Vinh180).

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Võ Thị Bảo Ngân